TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIÊN KHÁNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 11- 01- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương
Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Tân
Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2020/HSST-QĐ ngày 30/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú Q (tên gọi khác: H) - sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Quang Th, xã Diên H, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn Thành Ố (đã chết); mẹ Diệp Thị T (sinh năm 1972); gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con út; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/8/2017, bị Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo chưa đóng phạt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/11/2020; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:
1. Ông Đinh Thế Đ - sinh năm 1993
Địa chỉ: Đội 2, thôn Quang Th, xã Diên H, huyện D, Khánh Hòa.
Ông Đ vắng mặt.
2. Ông Lê Tuấn V - sinh năm 1997
Địa chỉ: Thôn Huy Th, xã Hoài Châu B, huyện Hoài Nh, Bình Định.
Ông V vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Đinh Công S, sinh năm 1986
Địa chỉ: Đội 2, thôn Quang Th, xã Diên H, huyện D, Khánh Hòa.
Ông S vắng mặt
2. Ông Trịnh Ngọc M, sinh năm 1991
Địa chỉ: Phường Phú Đ, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1970
Địa chỉ: Thôn Phú S, xã Ninh Tr, thị xã Ninh H, Khánh Hòa.
Ông D có mặt.

- *Người làm chứng:*
1. Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1989
2. Ông Hồ Trọng H, sinh năm 1997
3. Ông Phan Văn T, sinh năm 1994
4. Ông Hồ Ngọc B, sinh năm 1975
Cùng địa chỉ: Thôn Quang Th, xã Diên H, huyện D, Khánh Hòa.
5. Ông Cao Ngọc H, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn Hòn D, xã Khánh N, Huyện K, Khánh Hòa.
6. Ông Nguyễn Cao Tuấn A, sinh năm 1996
Địa chỉ: Thôn Thanh M, xã Diên L, huyện D, Khánh Hòa.
(Tất cả những người làm chứng nêu trên vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/10/2018 tại nhà ông Hồ Văn H thuộc thôn Quang Th, xã Diên H, huyện D, Nguyễn Phú Q ngồi ăn uống với Đinh Thế Đ (1993), Hồ Trọng H (1997), Hồ Ngọc B (1975), Phan Văn T (1995) và người thanh niên tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch). Do có ý định chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… của Đ, khoảng 20 giờ 15 phút, Q hỏi mượn Đ xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… để chở bạn ở trường Trần Đại N đến cùng chơi, Đ đồng ý giao xe cùng với Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0024.. đứng tên Đinh Công S (anh trai của Đ) để ở trong cốp xe. Sau đó, Q điều khiển xe vừa chiếm đoạt được đi đến nhà Cao Ngọc H (1994) ở xã Khánh N, huyện Khánh V. Q ở nhà H đến ngày 13/10/2018 thì liên hệ với Đỗ Văn T (1989), trú tại thôn Phú S, xã Ninh Tr, thị xã Ninh H để nhờ tìm người mua xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044…. T giới thiệu Q bán xe mô tô cho Nguyễn Minh D (1970), trú tại thôn Phú S, xã Ninh Tr, thị xã Ninh H với giá 5.000.000 đồng, Q cho T 100.000 đồng tiền công, số tiền còn lại Q tiêu xài cá nhân. Đến ngày 01/11/2018, Nguyễn Minh D đã tự nguyện giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… cho cơ quan Công an.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 22/10/2018, Nguyễn Phú Q ngồi uống cà phê tại quán Holland trên đường Nguyễn Tr, thị trấn D cùng với Lê Tấn V (1997), trú tại phường Xuân Y, thị xã Sông C, tỉnh Phú Yên. Do có ý định chiếm đoạt xe mô tô của V, Q hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 78G1-409… của V để đi đón bạn ở cầu Hà D, V đồng ý cho mượn xe. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 78G1-409…, Q điều khiển vào thành phố C tìm nơi tiêu thụ nhưng do xe không có giấy tờ nên không bán được, Q sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 31/10/2018, Q về lại xã Diên H, huyện D thì bị Công an phát hiện và mời về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 69 ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D xác định xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… trong vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại thôn Quang Th, xã Diên H, huyện D ngày 09/10/2018 trị giá 11.550.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66 ngày 26/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D xác định trị giá xe mô tô biển kiểm soát 78G1-409… trong vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại thị trấn D, huyện D ngày 22/10/2018 trị giá 20.250.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Phú Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhiều lần.

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… và một Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 00243 đã trả lại cho chủ sở hữu anh Đinh Công S; Xe mô tô biển kiểm soát 78G1-409.39 đã trả cho chủ sở hữu anh Lê Tuấn V. 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000 đồng, gửi tại Kho bạc huyện D.

Về phần dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không có yêu cầu về mặt dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh D yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSDK ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Phú Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phú Q như nội dung bản cáo trạng nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020. Về vật chứng: Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 100.000 đồng đang gửi tại Kho bạc huyện Diên Khánh. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, đã được bồi thường và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh D đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người bị hại là ông Đinh Thế Đ và ông Lê Tuấn V vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Công S và ông Trịnh Ngọc M vắng mặt; người làm chứng ông Đỗ Văn T, ông Hồ Trọng H, ông Phan

Văn T, ông Hồ Ngọc B, ông Cao Ngọc H, ông Nguyễn Cao Tuấn A vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ, căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều Tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận ngày 09/10/2018 và ngày 22/10/2018 do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… của anh Đinh Thế Đ có giá trị là 11.550.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 78G1-409… của anh Lê Tuấn V có giá trị là 20.250.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Q đã chiếm đoạt là 31.800.000đ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định bị cáo Q đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự nên bản Cáo trạng số 24/CT-VKSDK ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã cố ý thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện hai vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tài sản mỗi lần lừa đảo có giá trị trên 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Bị cáo có tiền sự về tội "Trộm cắp tài sản" lại tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo đã không chấp hành quy định đối với người bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho bị hại, bị cáo đã bồi thường và trả lại tài sản cho người có quyền lợi liên quan. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4] Đối với việc mua bán xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… giữa bị cáo Nguyễn Phú Q với ông Nguyễn Minh D, Cơ quan điều tra đã xác định ông

D không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do Q lừa đảo mà có; đối với ông Đỗ Văn T là người giới thiệu giúp Q bán xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044... cho ông D và được Q cho 100.000 đồng tiền công, Cơ quan điều tra cũng đã xác định ông T không biết là xe do Q lừa đảo mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông D và ông T là hoàn toàn phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Công S và ông Trịnh Ngọc M vắng mặt nhưng tại hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét; ông Nguyễn Minh D đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 79D1-044… và một Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 00243 đã trả lại cho chủ sở hữu anh Đinh Công S; Xe mô tô biển kiểm soát 78G1-409… đã trả cho chủ sở hữu anh Lê Tuấn V nên HĐXX không xem xét.

Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Khánh đã nộp tại Kho bạc Diên Khánh ngày 01/4/2019 là tiền bị cáo cho Đỗ Văn T, xét đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phú Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 292, Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/11/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) mà Cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Khánh đã nộp vào Kho bạc huyện Diên Khánh theo giấy nộp tiền ngày 01/4/2019.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phú Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Bị cáo, bị hại,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.